

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 13/8/2020.

V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Doãn Ước**

2. Ông: **Nguyễn Đắc Sửu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 78/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐST- HNGĐ ngày 24/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1994; địa chỉ nơi thường trú: Xóm L, xã P, huyện Thanh C, tỉnh NA.

Nơi đăng ký tạm trú: Số 167, khu phố Đ, phường L, Thành phố T, tỉnh BD. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1993; địa chỉ: Xóm L, xã P, huyện T, tỉnh NA. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/5/2020, bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn T kết hôn với nhau vào ngày 24/02/2015 do hai bên tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện TC, tỉnh NA. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 7/2018 đến nay. Tình cảm vợ chồng là không còn nữa chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 02/02/1013 và Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 28/8/2016. Chị Nguyễn Thị H có nguyện

vọng nuôi cả hai người con và yêu cầu anh Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đồng cho cả hai người con.

Về chia tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến bị đơn anh Nguyễn Văn T: Tại đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt đề ngày 15/7/2020 anh Nguyễn Văn T có ý kiến: Anh đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án số 78/TB-TLVA ngày 13/5/2020; Giấy triệu tập số 119/GTT ngày 08/7/2020; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 78/TB-TA ngày 13/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, nhưng do điều kiện công việc anh không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Tòa án. Anh Hoàng Văn T đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh và anh có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: Tình cảm vợ chồng là không còn, anh Nguyễn Văn T đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 02/02/1013 và Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 28/8/2016 hiện đang sống với anh và ông, bà nội tại: Xóm L, xã P, huyện TC, tỉnh NA. Anh Nguyễn Văn T có nguyện vọng nuôi cả hai người con và không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản và nợ: Anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

-Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Hà V, sinh ngày 02/02/1013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao con chung Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 28/8/2016 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

-Về chia tài sản và nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trường hợp Tòa án không tiến hành hoà giải

được vì bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt được quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện TC, tỉnh NA vào ngày 24/02/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào tháng 7/2018 nên vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, xử cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn T là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 02/02/1013 và Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 28/8/2016 hiện đang sống với anh Nguyễn Văn T và bố mẹ anh T tại Xóm L, xã P, huyện TC, tỉnh NA. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T đều có nguyện vọng được nuôi cả hai người con, đây là nguyện vọng chính đáng của cả hai người. Xét thấy anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị H đều có đủ điều kiện về mọi mặt để chăm sóc, giáo dục con, do đó giao cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 28/8/2016; giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà V, sinh ngày 02/02/1013 là đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn T.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 02/02/1013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Giao con chung là Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 28/8/2016 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) theo biên lai số 0004373 ngày 13/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H. Thanh Chương;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

